

QUY TRÌNH ĐIỀU TRỊ SÂU NGÀ RĂNG PHỤC HỒI BẰNG AMALGAM CÓ SỬ DỤNG LASER

I. ĐẠI CƯƠNG

- Là kỹ thuật phục hồi tổn thương mô cứng của răng do sâu bằng Amalgam.
- Amalgam là vật liệu phục hồi răng bao gồm thủy ngân trộn với bạc và một số kim loại khác như đồng, kẽm...
- Kỹ thuật sử dụng Laser để sửa soạn xoang hàn là ít gây đau, không gây ồn, nhanh và giảm lo lắng cho bệnh nhân.

II. CHỈ ĐỊNH

- Sâu ngà răng sữa.
- Sâu ngà răng vĩnh viễn.

III. CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Xoang hàn không có khả năng lưu giữ chất hàn Amalgam.
- Dị ứng với Amalgam.
- Sâu răng ở các răng trước có yêu cầu thẩm mỹ.

IV. CHUẨN BỊ

1. Cán bộ thực hiện qui trình kỹ thuật:

- Bác sĩ Răng Hàm Mặt
- Trợ thủ.

2. Phương tiện:

2.1 Phương tiện và dụng cụ

- Ghế máy nha khoa.
- Tay khoan và mũi khoan các loại.
- Bộ cách ly cô lập răng.
- Hệ thống Laser nha khoa.
- Dụng cụ trộn Amalgam.
- Bộ dụng cụ hàn Amalgam.

2.2 Thuốc và vật liệu

- Thuốc sát khuẩn.
- Vật liệu hàn lót.
- Amalgam.

3. Bệnh nhân:

- Bệnh nhân được giải thích và đồng ý điều trị điều trị.

- Được đeo kính bảo vệ mắt trong thời gian sử dụng Laser.

4. Hồ sơ bệnh án:

- Hồ sơ bệnh án theo qui định.

V. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Kiểm tra hồ sơ bệnh án

2. Kiểm tra người bệnh

- Đánh giá tình trạng toàn thân, tại chỗ và răng cần điều trị.

3. Thực hiện kỹ thuật

- Sửa soạn xoang hàn:
 - + Dùng đầu Laser mở rộng bờ men để bộc lộ rõ xoang sâu.
 - + Dùng đầu Laser để làm sạch mô ngà hoại tử.
 - + Làm sạch xoang hàn bằng nước muối sinh lý.
 - + Làm khô.
- Hàn lót bảo vệ tủy:
 - + Sử dụng vật liệu hàn lót như GIC, Dycal... phủ lớp mỏng ở đáy xoang hàn.
 - + Sửa đáy xoang hàn sau khi hàn lót.
- Hàn Amalgam:
 - + Đưa Amalgam vào xoang hàn.
 - + Lèn Amalgam từng lớp mỏng 1-2 mm bằng cây lèn Amalgam.
 - + Tạo hình bề mặt bằng cây điều khắc Amalgam.
 - + Kiểm tra khớp cắn.
 - + Đánh bóng sau 24 h bằng mũi hoàn thiện.

VI. THEO DÕI VÀ XỬ TRÍ TAI BIẾN

1. Trong quá trình điều trị:

Tổn thương hờ tủy: Chụp tủy bằng vật liệu thích hợp.

2. Sau quá trình điều trị:

Viêm tủy : Điều trị tủy.

== =====

QUY TRÌNH ĐIỀU TRỊ SÂU NGÀ RĂNG PHỤC HỒI BẰNG COMPOSITE CÓ SỬ DỤNG LASER

I. ĐẠI CƯƠNG

- Là kỹ thuật phục hồi tổn thương mô cứng của răng do sâu bằng Composite có sử dụng Laser.
- Sâu ngà răng là tổn thương mất mô cứng của răng, chưa ảnh hưởng đến tủy. Điều trị sâu ngà răng phải phục hồi lại mô cứng và bảo vệ tủy răng.
- Composite là vật liệu được ưa chuộng trong điều trị phục hồi nha khoa do có nhiều ưu điểm nổi trội.
- Kỹ thuật sử dụng Laser để sửa soạn xoang hàn là ít gây đau, không gây ồn, nhanh và giảm lo lắng cho bệnh nhân.

II. CHỈ ĐỊNH

- Sâu ngà răng sữa.
- Sâu ngà răng vĩnh viễn.

III. CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Bệnh nhân dị ứng với Composite.
- Tổn thương sâu ngà mất nhiều mô cứng khó lưu giữ khối phục hồi.

IV. CHUẨN BỊ

1. Cán bộ thực hiện qui trình:

- Bác sĩ Răng Hàm Mặt
- Trợ thủ.

2. Phương tiện:

2.1 Dụng cụ

- Ghế máy nha khoa.
- Tay khoan và mũi khoan các loại.
- Phương tiện cách ly cô lập răng.
- Bộ dụng cụ hàn Composite: đèn quang trùng hợp, các loại cây hàn, bộ mũi khoan hoàn thiện...

- Hệ thống Laser nha khoa.

2.2 Thuốc và vật liệu

- Thuốc sát khuẩn.
- Thuốc và vật liệu bảo vệ tủy
- Composite và vật liệu kèm theo
- Chỉ co lợi,...

3. Bệnh nhân:

- Được giải thích về kỹ thuật điều trị.
- Được đeo kính bảo vệ mắt trong thời gian sử dụng Laser.

4. Hồ sơ bệnh án:

- Hồ sơ bệnh án theo qui định.

V. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Kiểm tra hồ sơ bệnh án

2. Kiểm tra người bệnh

- Đánh giá tình trạng toàn thân, tại chỗ và răng cần điều trị.

3. Thực hiện kỹ thuật

- Sửa soạn xoang hàn:

- + Dùng đầu Laser mở rộng bờ men để bộc lộ rõ xoang sâu.
- + Dùng đầu Laser để làm sạch mô ngà hoại tử.
- + Làm sạch xoang hàn bằng nước muối sinh lý.

- Hàn lớp bảo vệ tủy:

- + Phủ đáy xoang hàn bằng vật liệu bảo vệ tủy như GIC, MTA... 1 lớp dưới 1mm.

- + Sửa lại các thành của xoang hàn để tạo sự lưu giữ tối đa.

- Phục hồi xoang hàn bằng Composite:

- + So màu răng để chọn Composite có màu sắc phù hợp
- + Etching men và ngà răng bằng axit phosphoric 37% từ 10- 20 giây.
- + Rửa sạch xoang hàn.
- + Làm khô xoang hàn.
- + Phủ keo dán dính và chiếu đèn 10 -20 giây
- + Đặt Composite theo từng lớp dưới 2mm sao cho Composite được trùng khớp tối đa và khắc phục được co ngót trùng khớp.
- + Chiếu đèn quang trùng khớp theo từng lớp Composite với thời gian từ 20-40 giây.

- Kiểm tra khớp cắn.

- Hoàn thiện: Dùng bộ hoàn thiện để làm nhẵn và tạo hình phần phục hồi.

VI. THEO DÕI VÀ XỬ TRÍ TAI BIẾN

1. Trong quá trình điều trị:

- + Mất nhiều mô cứng của răng: hàn phục hồi lại mô cứng.
- + Tồn thương hở tủy: Chụp tủy bằng vật liệu thích hợp.

2. Sau quá trình điều trị:

+ Viêm tủy : điều trị tủy

+ Tủy hoại tử: điều trị tủy.

+ Viêm quanh cuống: điều trị viêm quanh cuống răng.

== =====

QUY TRÌNH ĐIỀU TRỊ SÂU NGÀ RĂNG PHỤC HỒI BẰNG GLASSIONOMER CEMENT (GIC) CÓ SỬ DỤNG LASER

I. ĐẠI CƯƠNG

- Là kỹ thuật phục hồi tổn thương mô cứng của răng do sâu bằng Glass Ionomer Cement (GIC).
- GIC là vật liệu có ưu điểm thao tác nhanh, đơn giản và ít gây kích thích tổ chức, **CHỈ ĐỊNH** rộng rãi với nhiều vị trí và tình trạng lỗ hàn.
- Kỹ thuật sử dụng Laser để sửa soạn xoang hàn là ít gây đau, không gây ồn, nhanh và giảm lo lắng cho bệnh nhân.

II. CHỈ ĐỊNH

- Sâu răng sữa.
- Sâu răng vĩnh viễn.

III. CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Bệnh nhân dị ứng với GIC.
- Tổn thương sâu ngà mất nhiều mô cứng khó lưu giữ khối phục hồi.

IV. CHUẨN BỊ

1. Cán bộ thực hiện qui trình kỹ thuật:

- Bác sĩ Răng Hàm Mặt
- Trợ thủ.

2. Phương tiện:

2.1. Dụng cụ

- Ghế máy nha khoa.
- Tay khoan và mũi khoan các loại.
- Bộ khám: khay, gắp, gương, thám trâm.
- Bộ cách ly cô lập răng.
- Bộ dụng cụ hàn GIC.
- Hệ thống Laser nha khoa.

2.2. Thuốc

- Thuốc sát khuẩn.
- Glass Ionomer Cement (GIC).

3. Bệnh nhân:

- Bệnh nhân được giải thích và đồng ý điều trị điều trị.
- Được đeo kính bảo vệ mắt trong thời gian sử dụng Laser.

4. Hồ sơ bệnh án:

Hồ sơ bệnh án theo qui định.

V. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Kiểm tra hồ sơ bệnh án

2. Kiểm tra người bệnh

Đánh giá tình trạng toàn thân, tại chỗ và răng cần điều trị.

3. Thực hiện kỹ thuật

- Sửa soạn xoang hàn:
 - + Dùng đầu Laser mở rộng bờ men để bộc lộ rõ xoang sâu.
 - + Dùng đầu Laser để làm sạch mô ngà hoại tử.
 - + Làm sạch xoang hàn bằng nước muối sinh lý.
 - + Làm khô xoang hàn.
- Hàn phục hồi GIC:
 - + Dùng dụng cụ đưa chất hàn GIC vào xoang hàn.
 - + Dùng dụng cụ lèn nhẹ GIC kín khít xoang hàn.
- Kiểm tra khớp cắn.
- Hoàn thiện: Dùng bộ hoàn thiện để làm nhẵn và tạo hình phần phục hồi.

VI. THEO DÕI VÀ XỬ TRÍ TAI BIẾN

1. Trong quá trình điều trị:

Tổn thương hở tủy: Chụp tủy bằng vật liệu thích hợp.

2. Sau quá trình điều trị:

+ Viêm tủy : điều trị tủy.

=====

QUY TRÌNH ĐIỀU TRỊ SÂU NGÀ RĂNG PHỤC HỒI BẰNG GLASS IONOMER CEMENT KẾT HỢP COMPOSITE

I. ĐẠI CƯƠNG

- Là kỹ thuật phục hồi tổn thương mô cứng của răng do sâu bằng Glass Ionomer Cement (GIC) kết hợp Composite.
- Sâu ngà răng là tổn thương mất mô cứng của răng, chưa gây ra bệnh lý ở tủy răng.

II. CHỈ ĐỊNH

- Sâu ngà răng vĩnh viễn.

III. CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Bệnh nhân dị ứng với Composite và GIC
- Tổn thương sâu ngà mất nhiều mô cứng khó lưu giữ khối phục hồi.

IV. CHUẨN BỊ

1. Cán bộ thực hiện qui trình kỹ thuật:

- Bác sĩ Răng Hàm Mặt
- Trợ thủ.

2. Phương tiện:

2.1 Phương tiện và dụng cụ

- Ghế máy nha khoa.
- Tay khoan và mũi khoan các loại.
- Bộ khám: khay, gắp, gương, thám trâm.
- Bộ cách ly cô lập răng.
- Bộ dụng cụ hàn Composite: đèn quang trùng hợp, các loại cây hàn, bộ mũi khoan hoàn thiện...
- Bộ dụng cụ hàn GIC.

2.2 Thuốc và vật liệu

- Thuốc sát khuẩn.
- Glass Ionomer Cement.
- Composite và vật liệu kèm theo.

3. Bệnh nhân:

Bệnh nhân được giải thích và đồng ý điều trị điều trị.

4. Hồ sơ bệnh án:

Hồ sơ bệnh án theo qui định.

V. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Kiểm tra hồ sơ bệnh án

2. Kiểm tra người bệnh

Đánh giá tình trạng toàn thân, tại chỗ và răng cần điều trị.

3. Thực hiện kỹ thuật

- Sửa soạn xoang hàn:

- + Dùng mũi khoan thích hợp mở rộng bờ men bộc lộ xoang sâu.
- + Dùng mũi khoan thích hợp làm sạch mô ngà hoại tử.
- + Làm sạch xoang hàn bằng nước muối sinh lý.

- Hàn lớp GIC:

- + Phủ đáy xoang hàn bằng vật liệu GIC
- + Sửa lại các thành của xoang hàn để tạo sự lưu giữ tối đa.

- Phục hồi xoang hàn bằng Composite:

- + So màu răng để chọn Composite có màu sắc phù hợp
- + Etching men và ngà răng bằng axit phosphoric 37% từ 10-20 giây.
- + Rửa sạch xoang hàn.
- + Làm khô xoang hàn.
- + Phủ keo dán dính và chiếu đèn 10 -20 giây
- + Đặt Composite theo từng lớp dưới 2mm sao cho Composite được trùng khớp tối đa và khắc phục được co ngót trùng khớp.
- + Chiếu đèn quang trùng khớp theo từng lớp Composite với thời gian từ 20-40 giây.

- Kiểm tra khớp cắn.

- Hoàn thiện: Dùng bộ hoàn thiện để làm nhẵn và tạo hình phần phục hồi.

VI. THEO DÕI VÀ XỬ TRÍ TAI BIẾN

1. Trong quá trình điều trị:

Tổn thương hở tủy: Chụp tủy bằng vật liệu thích hợp.

2. Sau quá trình điều trị:

- Viêm tủy : Điều trị tủy.
- Tủy hoại tử: Điều trị tủy.
- Viêm quanh cuống: Điều trị viêm quanh cuống răng.

== =====

QUY TRÌNH ĐIỀU TRỊ SÂU NGÀ RĂNG PHỤC HỒI BẰNG COMPOSITE

I. ĐẠI CƯƠNG

- Là kỹ thuật phục hồi tổn thương mô cứng của răng do sâu bằng Composite.
- Sâu ngà răng là tổn thương mất mô cứng của răng, chưa ảnh hưởng đến tủy. Điều trị sâu ngà răng phải phục hồi lại mô cứng và bảo vệ tủy răng.
- Composite là vật liệu được ưa chuộng trong điều trị phục hồi nha khoa do có nhiều ưu điểm nổi trội.

II. CHỈ ĐỊNH

- Sâu ngà răng sữa.
- Sâu ngà răng vĩnh viễn.

III. CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Bệnh nhân dị ứng với Composite.
- Tổn thương sâu ngà mất nhiều mô cứng khó lưu giữ khối phục hồi.

IV. CHUẨN BỊ

1. Cán bộ thực hiện qui trình:

- Bác sĩ Răng Hàm Mặt
- Trợ thủ.

2. Phương tiện:

2.1 Dụng cụ

- Ghế máy nha khoa.
- Tay khoan và mũi khoan các loại.
- Phương tiện cách ly cô lập răng.
- Bộ dụng cụ hàn Composite: đèn quang trùng hợp, các loại cây hàn, bộ mũi khoan hoàn thiện...

2.2 Thuốc và vật liệu

- Thuốc sát khuẩn.
- Thuốc và vật liệu bảo vệ tủy
- Composite và vật liệu kèm theo
- Chỉ co sợi,...

2. Bệnh nhân:

Bệnh nhân được giải thích và đồng ý điều trị điều trị.

3. Hồ sơ bệnh án:

- Hồ sơ bệnh án theo qui định.

V. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Kiểm tra hồ sơ bệnh án

2. Kiểm tra người bệnh

- Đánh giá tình trạng toàn thân, tại chỗ và răng cần điều trị.

3. Thực hiện kỹ thuật

- Sửa soạn xoang hàn:

- + Dùng mũi khoan kim cương hình trụ mở rộng bờ men để bộc lộ rõ xoang sâu.
- + Dùng mũi khoan thích hợp để làm sạch mô ngà hoại tử.
- + Làm sạch xoang hàn bằng nước muối sinh lý.

- Hàn lớp bảo vệ tủy:

- + Phủ đáy xoang hàn bằng vật liệu bảo vệ tủy như GIC, MTA... 1 lớp dưới 1mm.
- + Sửa lại các thành của xoang hàn để tạo sự lưu giữ tối đa.

- Phục hồi xoang hàn bằng Composite:

- + So màu răng để chọn Composite có màu sắc phù hợp
- + Etching men và ngà răng bằng axit phosphoric 37% từ 10-20 giây.
- + Rửa sạch xoang hàn.
- + Làm khô xoang hàn.
- + Phủ keo dán dính và chiếu đèn 10 -20 giây
- + Đặt Composite theo từng lớp dưới 2mm sao cho Composite được trùng khớp tối đa và khắc phục được co ngót trùng khớp.
- + Chiếu đèn quang trùng khớp theo từng lớp Composite với thời gian từ 20-40 giây.

- Kiểm tra khớp cắn.

- Hoàn thiện: Dùng bộ hoàn thiện để làm nhẵn và tạo hình phần phục hồi.

VI. THEO DÕI VÀ XỬ TRÍ TAI BIẾN

1. Trong quá trình điều trị:

Tổn thương hở tủy: Chụp tủy bằng vật liệu thích hợp.

2. Sau quá trình điều trị:

- Viêm tủy : điều trị tủy
- Tủy hoại tử: điều trị tủy.
- Viêm quanh cuống: điều trị viêm quanh cuống răng.



QUY TRÌNH ĐIỀU TRỊ SÂU NGÀ RĂNG PHỤC HỒI BẰNG AMALGAM

I. ĐẠI CƯƠNG

- Là kỹ thuật phục hồi tổn thương mô cứng của răng do sâu bằng Amalgam.
- Amalgam là vật liệu phục hồi răng bao gồm thủy ngân trộn với bạc và một số kim loại khác như đồng, kẽm...

II. CHỈ ĐỊNH

- Sâu ngà răng sữa.
- Sâu ngà răng vĩnh viễn.

III. CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Xoang hàm không có khả năng lưu giữ chất hàn Amalgam.
- Dị ứng với Amalgam.
- Sâu răng ở các răng trước có yêu cầu thẩm mỹ.

IV. CHUẨN BỊ

1. Cán bộ thực hiện quy trình kỹ thuật:

- Bác sĩ Răng Hàm Mặt
- Trợ thủ.

2. Phương tiện:

2.1 Phương tiện và dụng cụ

- Ghế máy nha khoa.
- Tay khoan và mũi khoan các loại.
- Bộ cách ly cô lập răng.
- Dụng cụ trộn Amalgam.
- Bộ dụng cụ hàn Amalgam.

2.2 Thuốc và vật liệu

- Thuốc sát khuẩn.
- Vật liệu hàn lót.
- Amalgam.

3. Bệnh nhân:

Bệnh nhân được giải thích và đồng ý điều trị điều trị.

4. Hồ sơ bệnh án:

- Hồ sơ bệnh án theo qui định.

V. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Kiểm tra hồ sơ bệnh án

2. Kiểm tra người bệnh

- Đánh giá tình trạng toàn thân, tại chỗ và răng cần điều trị.

3. Thực hiện kỹ thuật

- Sửa soạn xoang hàn:
 - + Dùng mũi khoan thích hợp sửa soạn sơ bộ thành xoang hàn.
 - + Dùng mũi khoan thích hợp làm sạch mô ngà hoại tử.
 - + Dùng mũi khoan thích hợp tạo xoang hàn theo Black.
 - + Làm sạch xoang hàn bằng nước muối sinh lý.
 - + Làm khô.
- Hàn lót bảo vệ tủy:
 - + Sử dụng vật liệu hàn lót như GIC, Dycal... phủ lớp mỏng ở đáy xoang hàn.
 - + Sửa đáy xoang hàn sau khi hàn lót.
- Hàn Amalgam:
 - + Đưa Amalgam vào xoang hàn.
 - + Lèn Amalgam từng lớp mỏng 1-2 mm bằng cây lèn Amalgam.
 - + Tạo hình bề mặt bằng cây điều khắc Amalgam.
 - + Kiểm tra khớp cắn.
 - + Đánh bóng sau 24 h bằng mũi hoàn thiện.

VI. THEO DÕI VÀ XỬ TRÍ TAI BIẾN

1. Trong quá trình điều trị:

Tổn thương hở tủy: Chụp tủy bằng vật liệu thích hợp.

2. Sau quá trình điều trị:

Viêm tủy : điều trị tủy.

== =====

QUY TRÌNH ĐIỀU TRỊ SÂU NGÀ RĂNG PHỤC HỒI BẰNG GLASSIONOMER CEMENT

I. ĐẠI CƯƠNG

- Là kỹ thuật phục hồi tổn thương mô cứng của răng do sâu bằng Glass Ionomer Cement (GIC).
- GIC là vật liệu có ưu điểm thao tác nhanh, đơn giản và ít gây kích thích tổ chức, chỉ định rộng rãi với nhiều vị trí và tình trạng lỗ hàn.

II. CHỈ ĐỊNH

- Sâu răng sữa.
- Sâu răng vĩnh viễn.

III. CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Bệnh nhân dị ứng với GIC.
- Tổn thương sâu ngà mất nhiều mô cứng khó lưu giữ khối phục hồi.

IV. CHUẨN BỊ

1. Cán bộ thực hiện qui trình kỹ thuật:

- Bác sĩ Răng Hàm Mặt
- Trợ thủ.

2. Phương tiện:

2.1 Phương tiện và dụng cụ

- Ghế máy nha khoa.
- Tay khoan và mũi khoan các loại.
- Bộ khám: khay, gắp, gương, thám trầm.
- Bộ cách ly cô lập răng.
- Bộ dụng cụ hàn GIC.

2.2 Thuốc và vật liệu

- Thuốc sát khuẩn.
- Glass Ionomer Cement.

3. Bệnh nhân:

Bệnh nhân được giải thích và đồng ý điều trị điều trị.

4. Hồ sơ bệnh án:

- Hồ sơ bệnh án theo qui định.

V. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Kiểm tra hồ sơ bệnh án

2. Kiểm tra người bệnh

Đánh giá tình trạng toàn thân, tại chỗ và răng cần điều trị.

3. Thực hiện kỹ thuật

- Sửa soạn xoang hàm:
 - + Dùng mũi khoan thích hợp mở rộng bờ men bộc lộ xoang sâu.
 - + Dùng mũi khoan thích hợp làm sạch mô ngà hoại tử.
 - + Làm sạch xoang hàm bằng nước muối sinh lý.
 - + Làm khô.
- Hàn phục hồi GIC:
 - + Dùng dụng cụ đưa chất hàn GIC vào xoang hàm.
 - + Dùng dụng cụ lèn nhẹ GIC kín khít xoang hàm.
- Kiểm tra khớp cắn.
- Hoàn thiện: Dùng bộ hoàn thiện để làm nhẵn và tạo hình phần phục hồi.

VI. THEO DÕI VÀ XỬ TRÍ TAI BIẾN

1. Trong quá trình điều trị:

Tổn thương hở tủy: Chụp tủy bằng vật liệu thích hợp.

2. Sau quá trình điều trị:

+ Viêm tủy : điều trị tủy.

QUY TRÌNH NHỔ RĂNG SỮA ĐÚNG TIÊU CHUẨN

1. Khám tổng quát:

- Trước tiên bác sĩ sẽ khám tổng quát sức khỏe răng miệng của bé, răng sữa đã tới thời điểm cần phải nhổ chưa. Nếu trường hợp khó bác sĩ có thể cho trẻ chụp X-quang để xác định chính xác hình dạng, vị trí của răng sữa cần nhổ, để không ảnh hưởng đến các răng khác.

- Ngoài ra, trong giai đoạn thăm khám bác sĩ cũng cần xác định bệnh nhi có nằm trong những trường hợp chống chỉ định nhổ răng sữa không. Điều này đặc biệt quan trọng vì nhổ răng sữa cho trẻ trong những trường hợp như thế có thể ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của trẻ.

2. Vệ sinh miệng và gây tê:

- Sau khi thăm khám nếu trẻ được chỉ định nhổ răng trước tiên bé cần được vệ sinh răng miệng để sạch khuẩn. Sau đó, gây tê vùng răng cần nhổ, để không bị đau khi nhổ.

3. Tiến hành nhổ:

- Sau khi gây tê, bác sĩ sẽ tiến hành nhổ răng. Lưu ý trong quá trình nhổ không nên để trẻ nhìn thấy dụng cụ nhổ răng vì điều này có thể làm cho trẻ sợ hãi. Nếu như thấy những dấu hiệu căng thẳng ở trẻ, nha sĩ có thể đánh lạc hướng của trẻ bằng cách khơi gợi những chuyện vui của trẻ.

4. Hướng dẫn, dặn dò:

- Hướng dẫn trẻ cắn gạc để cầm máu. kê thuốc kháng viêm, kháng khuẩn và hướng dẫn cha mẹ cách vệ sinh chăm sóc răng miệng cho trẻ đúng cách, bổ sung dinh dưỡng cần thiết cho trẻ.

II. KỸ THUẬT NHỔ RĂNG SỮA

Động tác nhổ và tư thế nhổ giống như nhổ răng vĩnh viễn ở người lớn. Có thể sử dụng dụng cụ nhổ răng sữa, nhưng tốt nhất sử dụng bộ kìm nhổ dành riêng và cho răng sữa. Vì kìm nhổ răng sữa nhỏ dễ dấu trong bàn tay và thao tác thực hiện dễ dàng.

* Trường hợp 1: Chân răng sữa bị tiêu, lung lay nhiều

- Với trường hợp này chỉ cần bôi tê quanh lợi bằng mỡ lidocain 5%, sau đó sử dụng kìm để nhổ răng

* Trường hợp 2: Chân răng chỉ mới tiêu một phần

- Nếu chân răng chỉ mới có tiêu một phần, việc nhổ răng sữa sẽ gặp khó khăn, vì răng sữa có thể ôm mầm răng vĩnh viễn, nếu không có chuyên môn kinh nghiệm có thể nhổ luôn mầm răng vĩnh viễn.

* Trường hợp: Nhổ răng sữa bị gãy chân

- Cần phải phân biệt rõ ràng gãy chân hay bị tiêu chân. Cần phải chắc chắn chân răng sữa bị gãy mới tiến hành nhổ chân răng sữa. Khi nhổ chân răng sữa tuyệt đối không đụng chạm đến mầm răng. Nếu nhổ chân răng sữa còn sót lại quá khó, thì nên dừng lại, vì khi răng vĩnh viễn mọc chân răng sữa sẽ tự chồi

III. HƯỚNG DẪN NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT

Tại Sao Không Nên Tự Nhổ Răng Sữa Cho Bé Tại Nhà

Từ xưa đến nay, người dân chúng ta thường có thói quen tự nhổ răng chữa cho bé tại nhà khi bé đến độ tuổi thay răng. Nhưng theo các chuyên gia về chăm sóc răng miệng lại khuyên chúng ta không nên tự thực hiện việc nhổ răng tại nhà vì nó có thể gây ra nhiều ảnh hưởng không tốt cho trẻ. Vậy tại sao không nên tự nhổ răng sữa cho bé tại nhà? Chúng ta hãy cùng theo dõi bài viết hôm nay để có câu trả lời chính xác nhất nhé.

Tại sao không nên tự nhổ răng sữa cho bé tại nhà?

Răng sữa đến tuổi thay sẽ tự động lung lay theo một quy luật đặc biệt và những chiếc răng sữa này cần phải được nhổ bỏ đi để mầm răng vĩnh viễn có thể trồi lên đúng vị trí và tạo thành một hàm răng hoàn chỉnh nhất khi trưởng thành. Tuy nhiên, đa phần các bậc phụ huynh đều tiến hành nhổ răng sữa cho bé tại nhà vì cho rằng khá tiện lợi và không gây nguy hiểm gì vì răng sữa đã lung lay sẵn.

Hệ răng sữa		Tuổi răng mọc (tháng)	Tuổi thay răng (năm)
Hàm trên	Răng cửa giữa	9.6	7.0
	Răng cửa bên	12.4	8.0
	Răng nanh	18.3	11.0
	Răng cối sữa 1	15.7	10.0
	Răng cối sữa 2	26.2	10.5
Hàm dưới	Răng cối sữa 2	26.0	11.0
	Răng cối sữa 1	15.1	10.0
	Răng nanh	18.2	9.5
	Răng bên	11.5	7.0
	Răng cửa giữa	7.8	6.0

Răng sữa khi đến tuổi sẽ được thay để răng vĩnh viễn mọc lên

Nhưng đây là vấn đề mà các chuyên gia khuyến cáo không nên thực hiện bởi có thể gây ra những biến chứng nguy hiểm như:

Gây đau nhức, viêm sung cho bé: Tự ý nhổ răng ở nhà bằng các dụng cụ thủ công, không an toàn sẽ gây đau nhức và viêm sung cho bé. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến tâm lý của trẻ mà còn trực tiếp tác động tiêu cực đến sức khỏe của bé. Đây cũng là lí do mà nhiều bậc phụ huynh sáng suốt luôn đặt ra câu hỏi nhổ răng sữa cho trẻ ở đâu tốt để đảm bảo an toàn nhất cho con em mình.

Chảy máu kéo dài: Đây là biến chứng nguy hiểm khi tự ý nhổ răng cho trẻ tại nhà. Nhổ răng không đúng phương pháp, không đúng thời điểm, gây xâm lấn nhiều làm bé đau nhức và kèm theo chảy máu nhiều sau khi nhổ răng. Tình trạng càng nặng hơn bởi hầu hết các bậc phụ huynh không có kiến thức sơ cứu vết thương cũng như cách chăm sóc sau khi nhổ răng.

Nhiễm trùng vết thương: Nhổ răng sữa trẻ em trong điều kiện không đảm bảo các yếu tố an toàn, các dụng cụ không được khử trùng là nguyên nhân chủ yếu khiến vết thương bị nhiễm trùng gây ra nhiều hệ lụy khó lường.

Với những biến chứng có thể gặp trên đây và nó cũng là nguyên nhân chính để trả lời cho câu hỏi tại sao không nên tự nhổ răng sữa cho bé tại nhà mà mọi người thắc mắc. Đây cũng là lí do chính đáng để bạn đặt ra vấn đề nhổ răng sữa cho trẻ ở đâu an toàn nhất để bảo vệ cho sức khỏe của bé?